TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: **04**/2025/QĐST - HNGĐ	*Quỳ Châu, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị Đ** - Sinh năm: 1998.

Trú tại: bản T, xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: bản M, xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Văn V** - Sinh năm: 1992.

Trú tại: bản T, xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn V.

* **Về con chung**: Giao hai người con chung là Vi Triệu B, sinh ngày 18/10/2016 và Vi Hải Đ, sinh ngày 04/11/2018 cho anh Vi Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Vi Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Vi Văn V với mức cấp dưỡng đối với mỗi người con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng), mức cấp dưỡng cả hai người con chung là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Việc giao nuôi con và cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ tháng 02 năm 2025 trở đi, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của các con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

*** Về tài sản chung:** Chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí**: Chị Vi Thị Đ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Châu theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009780 ngày 17 tháng 12 năm 2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại các Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- Chi cục THADS huyện Quỳ Châu;
- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án**;**

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Văn Đông